

Số: 43/2019/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 04 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 48/2019/TLST-VDS ngày 27 tháng 3 năm 2019 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị **Ngô Thị Thu H.** Sinh năm 1987.

ĐKHKT: Tổ 1 khu 1 phường H-TP H, tỉnh Quảng Ninh

+ Anh **Phạm Kiên C.** Sinh năm: 1983.

ĐKHKT: Khu 5 phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống đến năm 2013 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Đến nay chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C có hai con chung: Phạm Chung Q, sinh ngày 24/9/2008 và Phạm Gia H, sinh ngày 09/12/2012. Nay ly hôn hai bên thống nhất: Giao con chung Phạm Chung Q, sinh ngày 24/9/2008 cho anh Phạm Kiên C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi)

Giao con chung Phạm Gia H, sinh ngày 09/12/2012 cho chị Ngô Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Ngô Thị Thu H, anh Phạm Kiên C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C không có tài sản chung.

[4] Về lệ phí: Chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Ngô Thị Thu H đã tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 27 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thu H và anh Phạm Kiên C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Phạm Chung Q, sinh ngày 24/9/2008 cho anh Phạm Kiên C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi)

Giao con chung Phạm Gia H, sinh ngày 09/12/2012 cho chị Ngô Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Ngô Thị Thu H, anh Phạm Kiên C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ngô Thị Thu H tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Ngô Thị Thu H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 000. 3291 ngày 27/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q; Chị Ngô Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã Q;*
- *THADS thị xã Q;*
- *UBND P H , TP H;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Phan Hùng

